TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2018/QĐST - HNGĐ	*Bố Trạch, ngày 12 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số191/2018/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Tr , sinh năm 1976; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Chị Lê Thị H , sinh năm 1977; Trú tại: Thôn T, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 10 năm 2018, về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:Anh Nguyễn Văn Tr và chị Lê Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về con chung*:Vợ chồng anh Tr, chị H có 02 con chung tên là Nguyễn Hồng S, sinh ngày 14/4/1998 (Đã trưởng thành) và Nguyễn Hồng Ng , sinh ngày 13/9/2003. Sau khi ly hôn hai đương sự thống nhất giao con Nguyễn Hồng Ng cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, chị H không yêu cầu anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mặc dù đã được Toà án giải thích quyền lợi của người trực tiếp nuôi dưỡng con chung . Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

* *Về tài sản chung:* Tự phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

***** *Về án phí*: Áp dụng khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí , lệ phí

Toà án: Anh Nguyễn Văn Tr thoả thuận chịu 150.000đ án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002925 ngày 05/9/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch. Anh Tr được nhận lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAQB;
- VKSND huyện Bố Trạch (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã C;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng